TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI BÌNH** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 80/2025/HS-ST
Ngày 24 - 6- 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên Tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Văn Đức

2. Bà Tô Thị Thanh Tâm

- Thư ký phiên Tòa: Bà Đỗ Thị Lan Hương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình tham gia phiên Tòa*:* Ông Lại Văn Thịnh - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 66/2025/TLST - HS ngày 02 tháng 6 năm 2025 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 83/2025/QĐXXST- HS ngày 13 tháng 6 năm 2025 đối với: Bị cáo **Phạm Văn H**, sinh ngày 20/10/1987 tại Nam Định. Nơi cư trú: Xóm B, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn H1 và bà Bùi Thị T; vợ: Vũ Thị N, có 03 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2022; nhân thân: Tốt. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 22/4/2025 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên Tòa.

* Bị hại: Bà Vũ Thị P, sinh năm 1968; nơi cư trú: Thôn T, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình (đã chết);

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Cụ Đặng Thị T1, sinh năm 1935; (vắng mặt);

2. Ông Đào Văn T2, sinh năm 1964; (vắng mặt);

3. Anh Đào Văn L, sinh năm 1991; (vắng mặt);

4. Anh Đào Văn N1, sinh năm 1994 (vắng mặt);

5. Chị Đào Thị Vân A, sinh năm 2004 (vắng mặt);

Đều nơi cư trú: Thôn T, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình.

6. Chị Đào Thị N2, sinh năm 1996; nơi cư trú: Tổ dân phố số A P, quận B, thành phố Hà Nội (vắng mặt);

Đại diện theo ủy quyền cụ T1, anh L, anh N1, chị N2 và chị Vân A là: Ông Đào Văn T2, sinh năm 1964; nơi cư trú: Thôn T, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình (vắng mặt).

*Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh Vũ Văn K, sinh năm 1986; nơi cư trú: Xóm B, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 10 giờ 55 phút ngày 22/3/2025, Phạm Văn H (có giấy phép lái xe theo quy định, không sử dụng rượu bia hay chất kích thích mạnh khác) điều khiển xe ô tô tải nhãn hiệu Chenglong màu bạc, biển kiểm soát 18C - 087.01 đi ở làn đường giữa trên Quốc lộ A hướng tỉnh Nam Định đi thành phố Hải Phòng. Khi đi qua ngã tư T tại km85+700 Quốc lộ A thuộc địa phận thôn Đ, xã T, thành phố T, tỉnh Thái Bình (đường gồm 03 làn đường, làn tiếp giáp dải phân cách rộng 3,80m, vạch phân làn dạng nét đứt đo rộng 0,15m; làn kế tiếp rộng 3,40m, vạch phân làn đường sơn liền đo rộng 0,20m; làn giáp lề đường rộng 4,50m, lề đường bằng đất, cát, đá dăm đo rộng 4,40m, tiếp theo là cống thoát nước có nắp đậy bằng bê tông đo rộng 1,40m), H quan sát phía trước có 01 xe ô tô tải màu trắng đang dừng đỗ ở làn giáp lề đường, H bật xi nhan bên phải để chuyển hướng xe ô tô sang bên phải, đỗ xe ở lề đường vào quán ăn cơm trưa. Lúc này trời nắng, mặt đường khô ráo, do không chú ý quan sát trước khi chuyển hướng nên cạnh dưới và mặt trước ốp nhựa phía dưới ba đờ sốc trước xe ô tô va chạm với cạnh sau, mặt ngoài góc phía sau bên trái khung kim loại giá trở hàng xe mô tô nhãn hiệu Nagaki màu nâu, biển kiểm soát 17FC-0489 (dung tích xilanh 49cm^3) do bà Vũ Thị P, sinh năm 1968, trú tại thôn T, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình điều khiển đi cùng chiều từ phía lề đường bên phải vào làn giáp lề đường. Sau khi va chạm, xe ô tô đẩy xe mô tô quay đổ nghiêng bên phải và tiếp tục đẩy rê xe mô tô đổ nghiêng sang trái về phía lề đường bên phải, bánh lốp trục một bên phải xe ô tô va chạm với giá để chân trước bên phải, mặt ngoài cần dậm phanh, mặt ngoài cần khởi động và mặt ngoài ống xả xe mô tô. Bà P ngã nghiêng bên phải bị bánh lốp trục một bên phải xe ô tô đè qua người. Hậu quả bà P chết tại hiện trường.

- Bản kết luận giám định tử thi số 271 ngày 09/4/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh T kết luận: Khám ngoài: Trên tử thi có các vết sây sát da, trợt da, rách toác dập nát da cơ, tụ máu tại ngực, bụng, lưng, mông, tay và chân; lộ thoát các quai ruột ra ngoài; gãy xương cánh tay phải; gãy 02 xương cẳng tay phải, gãy 05 xương sườn cung trước và cung sau bên phải, vỡ xương mu, vỡ xương cánh chậu trái. Khám trong: Bên trong ổ bụng có nhiều máu đông và không đông; dập nát một số quai ruột. Nạn nhân Vũ Thị P chết do đa chấn thương.

- Kết quả kiểm tra, xét nghiệm ma túy trong nước tiểu và nồng độ cồn trong hơi thở đối với Phạm Văn H: nồng độ cồn trong hơi thở là 0,000 mg/L; ma túy trong nước tiểu: âm tính;

- Bản kết luận giám định số 401 ngày 29/4/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh T kết luận: 02 USB gửi giám định có dữ liệu video liên quan đến vụ tai nạn giao thông và không phát hiện thấy có dấu hiệu cắt ghép, chỉnh sửa về nội dung hình ảnh của dữ liệu video này. Hình ảnh, diễn biến liên quan đến vụ tai nạn giao thông được trích xuất, mô tả trong Phụ lục kèm theo kết luận giám định;

Tại bản cáo trạng số 74/CT- VKSTPTB ngày 30/5/2025 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình đã truy tố bị cáo Phạm Văn H về tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên Tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Phạm Văn H về tội danh và điều luật như bản cáo trạng số 74/CT- VKSTPTB ngày 30/5/2025 và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38; Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Phạm Văn H.

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn H phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

- Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phạm Văn H từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Phạm Văn H cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện H, tỉnh Nam Định nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án Hình sự.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Phạm Văn H thỏa thuận bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm cho người đại diện hợp pháp của bị hại là cụ T1, ông T2, anh L, anh N1, chị N2 và chị Vân A tổng số tiền là 190.000.000 đồng.

Xét sự thỏa thuận không trái pháp luật và đạo đức xã hội nên cần chấp nhận sự tự nguyện thỏa thuận trên;

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại cho bị cáo Phạm Văn H một giấy phép lái xe mô tô hạng FC mang tên Phạm Văn H.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến gì tranh luận với Kiểm sát viên về bản luận tội. Bị cáo Phạm Văn H nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên Tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên,Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố vụ án được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật về thẩm quyền, trình tự, thủ tục. Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại không khiếu nại hay có ý kiến gì nên các hành vi, quyết định tố tụng trong vụ án này là hợp pháp.

[2]. Về căn cứ kết tội đối với bị cáo: Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai trong giai đoạn điều tra, truy tố và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản khám nghiệm hiện trường; sơ đồ và bản ảnh hiện trường; biên bản khám nghiệm phương tiện và bản ảnh; khám nghiệm xe mô tô nhãn hiệu Nagaki; biên bản khám nghiệm tử thi và bản ảnh; bản kết luận giám định tử thi số 271 ngày 09/4/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh T kết luận: Khám ngoài: Trên tử thi có các vết sây sát da, trợt da, rách toác dập nát da cơ, tụ máu tại ngực, bụng, lưng, mông, tay và chân; lộ thoát các quai ruột ra ngoài; gãy xương cánh tay phải; gãy 02 xương cẳng tay phải, gãy 05 xương sườn cung trước và cung sau bên phải, vỡ xương mu, vỡ xương cánh chậu trái. Khám trong: Bên trong ổ bụng có nhiều máu đông và không đông; dập nát một số quai ruột. Nạn nhân Vũ Thị P chết do đa chấn thương; kết quả kiểm tra, xét nghiệm ma túy trong nước tiểu và nồng độ cồn trong hơi thở đối với Phạm Văn H: nồng độ cồn trong hơi thở là 0,000 mg/L; ma túy trong nước tiểu: âm tính; bản kết luận giám định số 401 ngày 29/4/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh T kết luận: 02 USB gửi giám định có dữ liệu video liên quan đến vụ tai nạn giao thông và không phát hiện thấy có dấu hiệu cắt ghép, chỉnh sửa về nội dung hình ảnh của dữ liệu video

này. Hình ảnh, diễn biến liên quan đến vụ tai nạn giao thông được trích xuất, mô tả trong Phụ lục kèm theo Kết luận giám định; biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu; biên bản ghi lời khai của đại diện người bị hại: ông Đào Văn T2; biên bản ghi lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Vũ Văn K và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.Từ tình tiết và chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10 giờ 55 phút ngày 22/3/2025, tại km85+700 Quốc lộ A, thuộc địa phận thôn Đ, xã T, thành phố T, tỉnh Thái Bình, Phạm Văn H (có cấp giấy phép lái xe theo quy định, không sử dụng rượu bia hay chất kích thích mạnh khác) điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 18C-087.01 hướng tỉnh Nam Định đi thành phố Hải Phòng, do không chú ý quan sát khi chuyển hướng xe đi từ làn đường giữa rẽ phải sang làn đường giáp lề đường nên cạnh dưới và mặt trước ốp nhựa phía dưới ba đờ sốc trước xe ô tô va chạm với cạnh sau, mặt ngoài góc phía sau bên trái khung kim loại giá trở hàng xe mô tô biển kiểm soát 17FC-0489 do bà Vũ Thị P điều khiển làm bánh lốp trục một bên phải xe ô tô đè qua người bà P. Hậu quả bà P chết tại hiện trường. Hành vi nêu trên của bị cáo Phạm Văn H đã vi phạm khoản 28 Điều 9, khoản 2 Điều 15 Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ năm 2024. Hành vi của bị cáo Phạm Văn H đã cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Luật trật tự an toàn giao thông đường bộ 2024 quy định: Điều 9. Các hành vi bị nghiêm cấm... 28. Hành vi khác vi phạm quy tắc giao thông đường bộ quy định tại Chương II của Luật này. Điều 15. Chuyển hướng xe…2. Trước khi chuyển hướng, người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải quan sát, bảo đảm khoảng cách an toàn với xe phía sau, giảm tốc độ và có tín hiệu báo hướng rẽ hoặc có tín hiệu bằng tay theo hướng rẽ đối với xe thô sơ không có đèn báo hướng rẽ, chuyển dần sang làn gần nhất với hướng rẽ. Tín hiệu báo hướng rẽ hoặc tín hiệu bằng tay phải sử dụng liên tục trong quá trình chuyển hướng. Khi bảo đảm an toàn, không gây trở ngại cho người và phương tiện khác mới được chuyển hướng và cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự. “1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm: a) Làm chết người;…5. Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm”.

[3]. Về tính chất mức độ hậu quả hành vi phạm tội của của bị cáo: Bị cáo H không chú ý quan sát khi chuyển hướng xe đi từ làn đường giữa rẽ phải sang làn đường giáp lề đường nên cạnh dưới và mặt trước ốp nhựa phía dưới ba đờ

sốc trước xe ô tô va chạm với cạnh sau, mặt ngoài góc phía sau bên trái khung kim loại giá trở hàng xe mô tô biển kiểm soát 17FC-0489 do bà Vũ Thị P điều khiển làm bánh lốp trục một bên phải xe ô tô đè qua người bà P. Hậu quả: bà P chết tại hiện trường. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo Phạm Văn H là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm an toàn trong hoạt động giao thông đường bộ. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình truy tố bị cáo Phạm Văn H về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ của bị cáo: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Phạm Văn H đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm là 190.000.000 đồng cho đại diện hợp pháp của bị hại; bị hại cũng có một phần lỗi là khi chuyển hướng xe không chú ý quan sát, không đảm bảo an toàn; đại diện gia đình bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5]. Về hình phạt:

[5.1]. Về hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Phạm Văn H, Hội đồng xét xử thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, chưa có tiền án tiền sự và có nơi cư trú rõ ràng nên cần cho bị cáo được hưởng án treo, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát giáo dục trong thời gian thử thách cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo.

[5.2]. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Phạm Văn H đã thỏa thuận bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm cho đại diện hợp pháp của bị hại là cụ T1, ông T2, anh L, anh N1, chị N2 và chị Vân A tổng số tiền là 190.000.000 đồng, đại diện gia đình đã nhận đủ số tiền trên, không có yêu cầu bồi thường nào khác nên cần chấp nhận sự tự nguyện thỏa thuận trên.

[7]. Về vật chứng của vụ án:

[7.1]. Đối với một giấy phép lái xe mô tô hạng FC mang tên Phạm Văn H, cần trả lại giấy phép lái xe trên cho bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

[7.2]. Đối với 01 xe ô tô tải nhãn hiệu Chenglong màu bạc, biển số 18C-

087.01; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe; 01 giấy chứng nhận kiểm định xe: qua tra cứu chủ sở hữu là anh Vũ Văn K, sinh năm 1986, trú tại xóm B, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định. Ngày 22/3/2025, anh K thuê bị cáo lái xe đi lấy gạch xây dựng từ thành phố Đ, tỉnh Quảng Ninh về huyện H, tỉnh Nam Định. Ngày 18/4/2025, anh K có đơn đề nghị xin lại chiếc xe nên ngày 25/4/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại chiếc xe ô tô và những giấy tờ trên cho anh K là phù hợp với quy định của pháp luật.

[7.3]. Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Nagaki màu nâu, biển kiểm soát 17FC-0489; 01 quần dài vải tổng hợp màu xanh bám dính máu và bụi bẩn; 01 áo khoác ngoài loại áo có mũ tối màu, có khoá kéo bằng kim loại, áo có in dòng chữ CESTLAVIE, bám dính bụi bẩn: qua tra cứu của bà Vũ Thị P mua từ năm 2009, gia đình bà P đã ủy quyền cho ông Đào Văn T2, sinh năm 1964 (là chồng bà P) giải quyết vụ việc. Ông T2 xin nhận lại những tài sản trên nên ngày 14/5/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô và quần áo của bà P cho ông T2 là phù hợp với quy định của pháp luật.

[8]. Về án phí: Bị cáo Phạm Văn H phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 47; Điều 50; Điều 38; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Điều 106; Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn H phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phạm Văn H 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 24/6/2025.

Giao bị cáo Phạm Văn H cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện H, tỉnh Nam Định nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới.

3. Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận thỏa thuận bồi thường thiệt hại do tính mạng xâm phạm của bị cáo Phạm Văn H đã bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại là cụ T1, ông T2, anh L, anh N1, chị N2 và chị Vân A tổng số tiền 190.000.000 đồng (một trăm chín mươi triệu đồng). Hai bên đã giao nhận xong số tiền bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm.

4. Về vật chứng:

4.1.Trả lại một giấy phép lái xe mô tô hạng FC mang tên Phạm Văn H cho bị cáo Phạm Văn H.

(Số vật chứng trên Cơ quan điều tra đã chuyển sang Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình có đặc điểm mô tả như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/6/2025).

4.2. Chấp nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh T trả một xe ô tô tải nhãn hiệu Chenglong màu bạc, biển số 18C-087.01; một giấy chứng nhận đăng ký xe; một giấy chứng nhận kiểm định xe cho anh Vũ Văn K.

4.3. Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T trả một xe mô tô nhãn hiệu Nagaki màu nâu, biển kiểm soát 17FC-0489; 01 quần dài vải tổng hợp màu xanh bám dính máu và bụi bẩn; 01 áo khoác ngoài loại áo có mũ tối màu, có khoá kéo bằng kim loại, áo có in dòng chữ CESTLAVIE, bám dính bụi bẩn cho ông Đào Văn T2.

5. Về án phí: Bị cáo Phạm Văn H phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Phạm Văn H có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 24/6//2025). Người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi

hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- VKSND thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Chi cục THADS thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Bị cáo, những người tham gia tố tụng;
- Cơ quan thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thanh